



Vitamin A-D

Dạng thuốc: Viên nang mềm.

Qui cách đóng gói: Hộp 5 vỉ x 10 viên, hộp 10 vỉ x 10 viên, hộp 1 lọ 50 viên, hộp 1 lọ 100 viên.

Thành phần:

Vitamin A (Retinyl palmitat)..... 5000 IU

Vitamin D₃ (Cholecalciferol).....500 IU

Tá dược (Dầu đậu nành, Dầu cọ, Gelatin, Glycerin, Nipagin, Nipasol, nước tinh khiết).....vd 1 viên

Chỉ định:

- Điều trị các triệu chứng do thiếu Vitamin A, vitamin D: Rối loạn thị giác, khô và ngứa mắt, quáng gà, chứng loãng xương, gãy xương, nhuyễn xương, còi xương, gãy xương chậm lành, co cứng cơ, co giật do giảm calci huyết, rối loạn chuyển hóa phosphat.

- Các bệnh về da như loét trợt, trứng cá, vảy nến.

Liều dùng - cách dùng:

- Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: Uống 1 viên/ngày.

- Hoặc theo chỉ dẫn của thầy thuốc.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.

- Trẻ em dưới 12 tuổi; phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, người bệnh thừa vitamin A.

- Tăng Calci huyết, tăng Calci niệu, sỏi thận.

- Rối loạn hấp thu Lipid.

Thận trọng:

- Thận trọng khi dùng đồng thời với các thuốc khác có chứa vitamin A, vitamin D.

Tác dụng không mong muốn:

- Dùng vitamin A-D với liều chỉ định thường không độc. Tuy nhiên, có thể xảy ra các tác dụng không mong muốn khi điều trị liều cao hoặc kéo dài hoặc khi tăng đáp ứng với liều bình thường vitamin D, và sẽ dẫn đến ngộ độc mạn vitamin A và vitamin D, biểu hiện lâm sàng như sau:

- Vitamin A: Mệt mỏi, dễ bị kích thích, chán ăn, sút cân, nôn, rối loạn tiêu hóa, sốt, gan - lách to, da bị biến đổi, rụng tóc, tóc khô ròn, môi nứt nẻ và chảy máu, thiếu máu, nhức đầu, calci huyết cao, phù nề dưới da, đau ở xương và khớp. Ở trẻ em các triệu chứng ngộ độc mạn tính còn gồm cả tăng áp lực nội sọ (thóp căng), phù gai mắt, ù tai, rối loạn thị giác, sưng đau dọc các xương dài.

- Vitamin D₃:

+ *Thường gặp:* Yếu, mệt, ngủ gà, đau đầu.

Tiêu hóa: Chán ăn, khô miệng, vị kim loại, buồn nôn, nôn, chuột rút ở bụng, táo bón, ỉa chảy, chóng mặt.

Khác: ù tai, mất điều hòa, ngoại ban, giảm trương lực cơ, đau cơ, đau xương, và dễ bị kích thích.

+ *Ít gặp:* Niệu - sinh dục: Giảm tinh dục, nhiễm calci thận, rối loạn chức năng thận (dẫn đến đa niệu, tiểu đêm, khát nhiều, giảm tỷ trọng nước tiểu, protein niệu).

Khác: Sổ mũi, ngứa, loãng xương ở người lớn, giảm phát triển cơ thể ở trẻ em, sút cân, thiếu máu, viêm kết mạc vôi hóa, sợ ánh sáng, vôi hóa nhiều nơi, viêm tụy, vôi hóa mạch nối chung, cơn co giật.

+ *Hiếm gặp:* Tim mạch: Tăng huyết áp, loạn nhịp tim.

Chuyển hóa: Có thể tăng calci niệu, phosphat niệu, albumin niệu, nitơ urê huyết, cholesterol huyết thanh, nồng độ AST (SGOT) và ALT (SGPT). Giảm nồng độ men phosphatase kiềm trong huyết thanh.

Khác: Loạn tâm thần rõ, rối loạn điện giải trong huyết thanh cùng với nhiễm toan nhẹ.

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Tương tác thuốc:

- Neomycin, cholestyramin, parafin lỏng làm giảm hấp thu vitamin A.

- Các thuốc uống tránh thai có thể làm tăng nồng độ vitamin A trong huyết tương và có tác dụng không thuận lợi cho sự thụ thai. Điều này giải thích vì sao đôi khi khả năng thụ thai bị giảm trong thời gian ngay sau khi ngừng dùng thuốc tránh thai steroid.

- Vitamin A và isotretinoin dùng đồng thời thì có thể dẫn đến tình trạng như dùng vitamin A quá liều. Cần tránh dùng đồng thời hai thuốc trên như tránh dùng vitamin A liều cao.

- Không nên điều trị đồng thời vitamin D với cholestyramin hoặc colestipol hydroclorid, vì có thể dẫn đến giảm hấp thu vitamin D ở ruột.

- Sử dụng dầu khoáng quá mức có thể cản trở hấp thu vitamin D ở ruột.

- Điều trị đồng thời vitamin D với thuốc lợi niệu thiazid cho những người thiếu năng cận giáp có thể dẫn đến tăng calci huyết.

- Không nên dùng đồng thời vitamin D với phenobarbital và/hoặc phenytoin (và có thể với những thuốc khác gây cảm ứng men gan) vì những thuốc này có thể làm giảm nồng độ 25 - hydroxyergocalciferol và 25

- hydroxy - colecalciferol trong huyết tương và tăng chuyển hóa vitamin D thành những chất không có hoạt tính.

- Không nên dùng đồng thời vitamin D với corticosteroid vì corticosteroid cản trở tác dụng của vitamin D.

- Không nên dùng đồng thời vitamin D với các glycosid trợ tim vì độc tính của glycosid trợ tim tăng do tăng calci huyết, dẫn đến loạn nhịp tim.

Quá liều và xử trí :

- Dùng vitamin A-D liều cao và kéo dài có thể dẫn đến ngộ độc vitamin A, cường Vitamin D và nhiễm độc calci huyết do Vitamin D.

- Xử trí: Ngừng thuốc, ngừng bổ sung calci, duy trì khẩu phần ăn có ít calci, uống nhiều nước hoặc truyền dịch. Nếu cần, có thể dùng corticosteroid hoặc các thuốc khác, đặc biệt thuốc lợi tiểu tăng thải calci (như: furosemid và acid ethacrynic), để giảm nồng độ calci trong huyết thanh. Có thể sử dụng lọc máu thận nhân tạo hoặc thẩm tách màng bụng để thải calci tự do ra khỏi cơ thể. Nếu ngộ độc cấp, vừa mới uống, thì có thể gây nôn hoặc rửa dạ dày. Nếu thuốc đã qua dạ dày, điều trị bằng dầu khoáng có thể thúc đẩy thải trừ vitamin D qua phân.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất, không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng, khi thấy nang thuốc bị ảm mốc, loang màu, dính vỏ nang, nhãn thuốc in số lô SX, HD mờ...hay có các biểu hiện nghi ngờ phải đem thuốc tới trả lại nơi bán hoặc nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn.

Bảo quản : Để nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: DĐVN V

Chú ý: - *Để xa tầm tay trẻ em*

- *Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng*

- *Nếu cần thêm thông tin hỏi ý kiến của Bác sỹ, Dược sỹ*

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG

Địa chỉ: Số 102 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương